

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Đắk Lắk, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 176/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1991;
Địa chỉ: thôn X, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Nay là thôn X, phường B, tỉnh Đắk Lắk).
- *Bị đơn*: Anh Dương Văn T, sinh năm 1988;
Địa chỉ: thôn X, xã A, thành phố T, tỉnh Phú Yên (Nay là thôn X, phường B, tỉnh Đắk Lắk).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Dương Văn T có 01 con chung tên Dương Đô L, sinh ngày 12/02/2011. Ly hôn, chị L và anh T thống nhất giao cháu Dương Đô L cho chị Nguyễn Thị Mỹ L nuôi dưỡng. Anh Dương Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 7/2025 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp làm chấm dứt nghĩa

vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ L tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*); nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006148 ngày 16/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – Đắk Lắk).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 11 – Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Đắk Lắk;*
- *UBND phường T, Đồng Nai*
(số 54, quyển số 02/2010);
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Xuân Thu

